

Bản án số: 99/2023/HS-PT
Ngày 19-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang

Các Thẩm phán: Ông Phan Ngọc Minh.

Ông Lương Văn Hùng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 113/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 8 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn Đ, sinh ngày 01 tháng 11 năm 1976, tại Thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn QT, xã PK, thị xã ĐP, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, thị trấn LH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (Chết) và bà Nguyễn Thị X (Chết); vợ Nguyễn Thị Minh L; có 04 con (02 con với vợ đã ly hôn, cháu lớn (Chết) cháu nhỏ sinh năm 2008; 02 con chung với bà Nguyễn Thị Minh L, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Minh L, sinh năm 1980; có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn LH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 11/5/2022, sau khi đi làm về, Trần Văn Đ đã sử dụng rượu bia, giữa Đ và vợ là Nguyễn Thị Minh L xảy ra cãi vã, xô xát do những mâu thuẫn trong sinh hoạt gia đình và đời tư của vợ chồng. Trong lúc cãi vã, xô xát, bà L đang đứng ở phòng khách thì Đ đến đứng đối diện với bà L rồi dùng cùi chỏ tay phải đánh 01 cái trúng vào mắt phải của bà L. Sau khi bị đánh, bà L nói với Đ: “Sao mày đánh tao” thì Đ dùng hai tay nắm đầu tóc bà L, kéo bà L ra khỏi nhà. Sau khi bị Đ đánh, bà L trình báo sự việc đến Công an thị trấn LH để giải quyết. Ngày 12/5/2022, bà L đến nhập viện tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi điều trị, sau đó bà L đi khám tại Bệnh viện Mắt Đà Nẵng và Bệnh viện Mắt Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 344/TgT, ngày 26/10/2022 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Minh L như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Thị lực mắt phải đếm ngón tay 1m.
2. Kết luận: Thị lực mắt phải đếm ngón tay 1m; tổn thương trên phù hợp vật tày gây thương tích; tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Nguyễn Thị Minh L ngày 11/5/2022 là 41%; tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương tích của bà Nguyễn Thị Minh L ngày 22/9/2022 không có hồ sơ minh chứng, nên không có cơ sở để xác định tỷ lệ tổn thương.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 41% (Bốn mươi một phần trăm)

Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 04/7/2023, bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo xin hạ khung hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 05/7/2023, bị hại Nguyễn Thị Minh L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Văn Đ và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại thì thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp. Tại phiên tòa, bị hại thừa nhận tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 10.000.000đồng nhưng vì là vợ chồng nên bị hại không nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, tuy nhiên xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là không nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo:

Vào tối ngày 11/5/2022, tại nhà của bị cáo Trần Văn Đ thuộc tổ dân phố 1, thị trấn LH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi, giữa bị cáo Đ và vợ là bà Nguyễn Thị Minh L xảy ra mâu thuẫn dẫn đến xô xát. Trong lúc xô xát, bị cáo Trần Văn Đ đã dùng cùi chỏ đánh 01 cái vào vùng mắt phải của bà Nguyễn Thị Minh L gây thương tích với tỷ lệ 41%.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo biết hành vi gây thương tích, xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Trần Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ và bị hại Nguyễn Thị Minh L, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và bị hại đều thừa nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000đồng nhưng là vợ chồng nên bị hại không nhận, ngoài ra bị hại kháng

cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho thêm bị cáo. Bị cáo và bị hại là vợ chồng có 02 con chung, còn nhỏ, trong đó có 01 cháu là nạn nhân bị xâm hại tình dục dẫn đến hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, vợ bị cáo (Bị hại) bị bệnh tim, sức khỏe bị ảnh hưởng. Tại phiên tòa, bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để cùng lo cho các con. Xét thấy, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và một phần kháng cáo của bị hại, sửa bản án hình sự sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ và một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Minh L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2023/HS-ST ngày 20/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Trần Văn Đ.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/9/2023).

Giao bị cáo Trần Văn Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn LH, huyện TN, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án;

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự

2. Về án phí: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- THA dân sự huyện Tư Nghĩa;
- UBND thị trấn La Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang